|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  **TRƯỜNG THCS,THPT**  **PHAN CHÂU TRINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH**

**Tổ : VẬT LÝ - Năm học 2017 – 2018**

Căn cứ Kế hoạch giáo dục năm học 2017 - 2018 của Trường THCS, THPT PHAN CHÂU TRINH , Tổ Vật Lý xây dựng kế hoạch hoạt động năm học 2017 - 2018 như sau :

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

**1. Bối cảnh năm học**

Năm học 2017 - 2018 là năm thứ hai triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ X và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Ngành GD&ĐT Thành phố tiếp tục tập trung thực hiện các nội dung của Nghị quyết số 29\_NQ/TW của Hội nghị trung ương 8 – khóa XI về “ Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” ; tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt nội dung Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với thực hiện “ Dân chủ - Kỷ cương- Tình thương – Trách nhiệm ”trong đội ngũ , nhằm thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở ; kỷ cương, nề nếp, kỷ luật lao động, nội quy, quy chế của nhà trường. Tổ Vật Lý sẽ thực hiện đúng các Nghị quyết và Chỉ thị trên.

**2. Thuận lợi**

* Được sự quan tâm và chỉ đạo sâu sát của ban Giám Hiệu trườngTHCS,THPT

PHAN CHÂU TRINH.

* Giáo viên trong tổ phần lớn là những giáo viên có nhiều năm kinh nghiệm ,năng nổ, nhiệt tình.
* Lực lượng giáo viên được đào tạo chính quy, vững kiến thức chuyên môn, yêu nghề, nhiệt tình giảng dạy.
* Các thành viên trong tổ đoàn kết nội bộ, tinh thần tự giác cao, nhiệt tình công tác, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có ý thức tập thể, phấn đấu vì lợi ích chung.
* Tâm huyết với nghề nghiệp, có ý thức giữ gìn danh dự, lương tâm nhà giáo.
* Tận tâm với công việc, tận tụy với HS, thực hiện đúng điều lệ, quy chế, nội quy của nhà trường, của ngành.
* Đa số thành viên trong tổ có tinh thần vượt khó về chuyên môn, sức khỏe, hoàn cảnh gia đình để dạy tốt, chủ nhiệm tốt, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có tinh thần giúp đỡ đồng nghiệp.
* Có giáo viên kiêm nhiệm phòng thí nghiệm.

3. Khó khăn

a. **Giáo viên**

- Một số giáo viên nhà xa.

- Trong tổ còn có GV thỉnh giảng nên nắm bắt các thông tin trong tổ đôi khi chưa kịp thời.

- Cuộc sống giáo viên còn nhiều khó khăn.

b. **Học sinh**

- Học sinh chưa có ý thức tự học, không coi trọng kết quả học tập.

- Số ít PHHS chưa quan tâm đến việc học tập của con em mình, dẫn đến tình trạng học sinh ham chơi, lười học còn nhiều.

- Vẫn còn những HS có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đời sống bấp bênh.

- Trang thiết bị, dụng cụ thí nghiệm chưa chính xác và dễ hư.

4. Tình hình đội ngũ năm học 2017 - 2018

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Trình độ** | **Đạt chuẩn** | **Chuyên Môn** |
| 1 | Nguyễn Thủy Nguyệt Châu | Cử nhân | x | ĐHSP Vật Lý |
| 2 | Hoàng Anh Thoại | Cử nhân | x | ĐHSP Vật Lý |
| 3 | Phạm Ngọc Huệ | Cử nhân | x | ĐHSP Vật Lý |
| 4 | Nguyễn Thị Mùi | Cử nhân | x | ĐHSP Vật Lý |
| 5 | Bạch Thị Ngọc Thuy | Cử nhân | x | CĐSP Vật Lý |

**II. CÁC MỤC TIÊU NĂM HỌC**

**1. Xây dựng Kế hoạch dạy học theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông:**

* Nhằm nâng cao chất lượng giáo dục được quy định tại Chương trình giáo dục hiện hành và đạt mục tiêu giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lương giáo dục ; đáp ứng nhu cầu của học sinh, của gia đình và xã hội.
* Tổ Vật Lý sẽ thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh, phát huy tính chủ động sáng tạo của người học , tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức giải quyết vấn đề trong thực tiễn. Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo , nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh để nâng cao chất lượng học tập.

**2. Thực hiện đúng và đủ công tác dạy tự chọn , lồng ghép**

-Thực hiện đúng đủ theo phân phối chương trình của Bộ, không cắt xén, không thay đổi cấu trúc chương trình.

-Thực hiện nghiêm túc giảm tải chương trình.

-Thực hiện đầy đủ các bài thực hành thí nghiệm cho từng khối lớp.

-Thực hiện chươngtrình đúng mục đích, yêu cầu theo từng bài, từng chương , từng khối lớp.

**3. Thực hiện dạy học theo chủ đề tích hợp:**

- Dạy học theo định hướng giáo dục STEM đề cao hoạt động thực hanh2va2 phương pháp mô hình trong giải quyết các vấn đề thực tiễn cuộc sống thông qua hoạt động nhóm, hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng.

-Học kỳ I tổ chức tiết dạy theo định hướng giáo dục STEM cho các khối lớp6,7,10, 12.

-Học kỳ II tổ chức tiết dạy theo định hướng giáo dục STEM cho các khối lớp 8,9 10, 11.

- Sau kiểm tra học kỳ II, tổ chức ôn tập cho học sinh 12 theo chuyên đề để phục vụ cho học sinh thi THPTQG.

**4. Dạy học 2 buổi/ ngày:**

- Thực hiện đúng quy định về dạy học 2 buổi / ngày.

- Buổi 2 học sinh sẽ được luyện tập, ôn tập để bổ sung, củng cố kiến thức và rèn luyện kỹ năng giải bài tập đã được học trong chính khóa.

**5. Dạy học với giáo viên nước ngoài**

- Chưa tổ chức được cho học sinh học tiếng Anh với giáo viên nước ngoài vì kinh tế còn gặp nhiều khó khăn, học sinh còn yếu kém.

**6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào trong công tác giảng dạy**

- Sử dụng phần mềm dạy học: máy tính, giáo án Powerpoint.

- Sử dụng tích cực “Trường học kết nối” Tất cả giáo viên và học sinh đã có tài khoản , trong năm học này mỗi giáo viên phải có ít nhất một bảng tương tác với học sinh.

**7. Tiếp tục phát huy mạnh mẽ công tác đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá:**

**ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY**

-Thực hiện triệt để đổi mới phương pháp giảng dạy : dạy học theo phương pháp “ Bàn tay nặn bột”, phương pháp “ dạy học theo dự án ”, dạy học theo định hướng giáo dục STEM.

-Thực hiện đúng phương pháp giảng dạy đặc trưng của bộ môn Vật lý, dạy lý thuyết phải kết hợp với thực hành thí nghiệm, tuyệt đối chống tình trạng dạy chay, dạy qua loa.

- Sử dụng tích cực sơ đồ tư duy trong giảng dạy.

**KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ**

* **Khối 6,7,8,9 :**

-Kiểm tra 15 phút : theo hình thức tự luận.

-Kiểm tra 1tiết : theo hình thức tự luận.

-Kiểm tra học kỳ : theo đề thi chung của phòng GD&ĐT; hình thức tự luận.

* **Khối 10,11 :**

-Kiểm tra 15 phút : theo hình thức tự luận.

-Kiểm tra 1tiết : trong mỗi học kỳ có tối đa 1 bài kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận, các bài còn lại theo hình thức tự luận.

-Kiểm tra học kỳ : theo hình thức tự luận.

* **Khối 12:**

-Kiểm tra 15 phút : theo hình thức tự luận.

-Kiểm tra 1tiết : trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận

-Kiểm tra học kỳ : theo quy định chung của SGD & ĐT

**8. Đổi mới sinh hoạt Tổ chuyên môn**: *tổ chức hội thảo,chuyên đề, thao giảng, bồi dưỡng giáo viên, tham gia trường học kết nối, sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học, sáng kiến kinh nghiệm.*

-Triển khai sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học, dạy theo chủ đề gắn với thực tiễn cuộc sống, dạy học theo định hướng giáo dục STEM.

-Tổ chức soạn thảo, bổ sung hoàn chỉnh các tài liệu học tập bộ môn trong nhà trường phù hợp với đối tượng học sinh để nâng cao chất lượng dạy học và tạo sự đồng đều trong dạy học giữa các lớp trong nhà trường.

Sinh hoạt chuyên đề hàng tháng trong các buổi chuyên môn của tổ. Đặc biệt chú trọng đổi mới phương pháp dạy học bằng cách tổ chức cho học sinh hoạt động nhóm tích cực và có hiệu quả. Nghiên cứu nội dung giảm tải cho từng tháng.

-Triển khai dạy học theo định hướng giáo dục STEM đề cao hoạt động thực hành và phương pháp mô hình trong giải quyết các vấn đề thực tiễn của cuộc sống thông qua hoạt động nhóm, hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2lần/tháng . Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt tổ theo chuyên đề, theo nội dung nghiên cứu bài học,...

-Tổ chức thao giảng theo chuyên đề do tổ đề ra. Mỗi đợt thao giảng GV trong tổ phải đi dự đầy đủ và sau mỗi giờ dạy đều phải góp ý, đánh giá rút kinh nghiệm để vận dụng chung cho tổ .

-Phấn đấu có 100% số tiết thao giảng, thực tập đạt khá trở lên. Trong đó có 80% số tiết đạt loại Tốt.

-Kiểm tra việc thực hiện quy chế về điểm số của bộ môn.

-Thực hiên giáo án điện tử với chỉ tiêu ít nhất 2 giáo án / giáo viên/ học kỳ.

III. CÁC NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Xây dựng tư tưởng, đạo đức tác phong của giáo viên

-100% giáo viên trong TCM có tư tưởng chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có lối sống lành mạnh, giản dị, khiêm tốn thực sự là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo.

- 100% GV thực hiện tốt các cuộc vận động, hưởng ứng các phong trào thi đua *“Dạy tốt- học tốt”; “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”* .

- Không có cán bộ, giáo viên vi phạm đạo đức, nhân cách nhà giáo, tệ nạn xã hội.

- 100% GV trong tổ tích cực tham gia các phong trào thi đua của trường, công đoàn phát động. Đăng kí danh hiệu thi đua trong năm và phấn đấu hoàn thành tốt kế hoạch đặt ra.

-Coi trọng việc giáo dục chính trị tư tưởng trong nhà trường, thông qua các giờ dạy văn hóa, các buổi sinh hoạt ngoại khóa với phương châm “ vừa dạy chữ vừa dạy làm người”.

-Ra sức học tập và làm theo tấm gương **“*về phong cách quần chúng, dân chủ, nêu gương; nêu cao trách nhiệm gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp****”*.

-Mỗi giáo viên trong tổ là một tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

2. Giữ vững và nâng cao chất lượng dạy học bộ môn, hạn chế học sinh yếu kém

-Tập trung thống nhất mục đích yêu cầu, nội dung giảng dạy từng bài, từng chương cho chương trình lớp 12, cách ra đề kiểm tra dạng trắc nghiệm, tao ngân hàng đề trắc nghiệm theo từng chương.

-Thống nhất mục đích ,yêu cầu và trọng tâm củ từng bài dạy, theo từng chương, từng khối lớp trong các buổi sinh hoạt chuyên môn định kỳ hàng tháng của tổ (1 kỳ / tháng).

-Kiểm tra đánh giá học sinh thường xuyên để kịp phân loại bồi dưỡng. học sinh yếu kém, rút kinh nghiệm từng tiết kiểm tra cụ thể.

-Tăng cường cho học sinh làm những bài kiểm tra viết ngắn đầu giờ để thay thế cho kiểm tra miệng để có thể kiểm tra cùng lúc nhiều học sinh.

-Bài tập cho học sinh phải được phân loại phù hợp cho từng đối tượng học sinh.

-Kiểm tra đánh giá học kỳ theo đúng chỉ đạo của nhà trường.

**3. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đẩy mạnh giáo dục học sinh giỏi, phụ đạohọc sinh yếu.**

**a) Về nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.**

-Trong giảng dạy kết hợp các phương pháp giảng dạy để phát huy tính tích cực của học sinh để đạt được kết quả cao nhất.

-Nâng cao việc giáo dục chính trị tư tưởng cho học sinh với phương châm*“ vừa dạy chữ vừa dạy làm người”.*

**b) Về bồi dưỡng học sinh giỏi**

-Tổ chức tuyển chọn học sinh giỏi, tìm được chính xác học sinh yêu thích bộ môn và có khả năng học tốt bộ môn.

-Bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi cho các khối 9, 10,11 và 12.

-Giáo viên tham gia bồi dưỡng : 3 giáo viên.

**4. Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ giáo viên.**

-Tất cả giáo viên trong tổ tham gia đầy đủ các chuyên đề.

-Tiếp tục triển khai chuyên đề đã thực hiện trong năm học 2017 – 2018 của bộ môn Vật Lý Tổ chức thực hiệ.n đúng quy trình nhằm tạo đ/k cho GV thảo luận, góp ý, đánh giá rút kinh nghiệm để vận dụng chung trong tổ.

-Thực hiện triệt để đổi mới phương pháp giảng dạy :dạy học theo phương pháp “ Bàn tay nặn bột”, phương pháp “ dạy học theo dự án ”, dạy học theo định hướng giáo dục STEM.

-Triển khai dạy học theo định hướng giáo dục STEM đề cao hoạt động thực hành và phương pháp mô hình trong giải quyết các vấn đề của thực tiễn cuộc sống thông qua hoạt động nhóm, hoạt động tập thể , hoạt động cộng đồng.

**5. Tham gia Hội thi, hoạt động chuyên môn trường, Cụm, ngành**

- Tham gia cuộc thi học sinh giỏi cụm 4 dành cho học sinh khối 9,10,11.

-Tham gia cuộc thi Olympic dành cho học sinh khối 10,11.

-Tham gia cuộc thi học sinh giỏi TPHCM dành cho học sinh khối 12.

**6. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, đánh giá phân loại đội ngũ giáo viên.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tháng** | **Nội dung kiểm tra** | **Giáo viên được kiểm tra** | **Thời gian kiểm tra** | **Người phụ trách** |
| 9/2017 | Giáo án chủ đề bám sát | Cả tổ | Cuối tháng 9 | TTCM |
| 10/2017 | Toàn diện | Cô Thuy | Tuần cuối tháng 10 | TTCM |
| 12/2017 | Giáo án, sổ điểm.  Việc thực hiện điểm số HKI | Cả tổ | Tuần đầu tháng 12 | BGH+ TTCM |
| 3/2018 | Toàn diện | Cô Mùi | Tuần đầu tháng 3 | TTCM |
| 4/2018 | Giáo án, sổ điểm | Cả tổ | Tuần đầu tháng 4 | BGH+ TTCM |
| 5/2018 | Việc thực hiện điểm số HKII, học bạ | Cả tổ | Tuần 3 tháng 4 | BGH+ TTCM |

**7. Hoạt động chuyên môn khác:**

- Tiếp tục thực hiện phong trào *“Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”* và thực hiện cuộc vận động *“Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”*.

-Thực hiện nghiêm kỷ cương nề nếp dạy và học, thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng; thực hành tiết kiệm chống lãng phí, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

-Thực hiện hướng nghiệp cho học sinh khối 12.

-Học sinh khối 6,7,8,9, 10, 11 sinh hoạt theo chủ đề hàng tháng của nhà trường.

**V. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT**

- Đồ dung dạy học : đề nghị nhà trườ mua thêm đồ dùng dạy học mới vì các thí nghiệm cũ không còn chính xác nữa.

-Trên đây là kế hoạch năm học 2017-2018 nhằm thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường của TổVật Lý.

|  |  |
| --- | --- |
| **HIỆU TRƯỞNG** | *TpHCM, ngày 15 tháng 9 năm 2017*  **Tổ trưởng**  **Nguyễn Thủy Nguyệt Châu** |

**PHỤ LỤC 1**

**ĐĂNG KÝ THI ĐUA**

**1. Danh hiệu thi đua, khen thưởng tập thể: Xuất sắc**

**2. Danh hiệu thi đua cá nhân:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Đăng ký**  **danh hiệu thi đua** | **Ghi chú** |
| 1 | Nguyễn Thủy Nguyệt Châu | TTCM | Chiến sĩ thi đua cơ sở |  |
| 2 | Hoàng Anh Thoại | GVBM | Lao Động Tiên Tiến |  |
| 3 | Phạm Ngọc Huệ | GVBM | Lao Động Tiên Tiến |  |
| 4 | Nguyễn Thị Mùi | GVBM | Lao Động Tiên Tiến |  |
| 5 | Bạch Thị Ngọc Thuy | GVBM | Lao Động Tiên Tiến |  |

**PHỤ LỤC 2**

**KẾ HOẠCH THAO GIẢNG**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Giáo viên thao giảng** | **Thời gian** | **Ghi chú** |
| 1 | Bạch Thị Ngọc Thuy | Tháng 10/2017 | Thao giảng cấp cụm |
| 2 | Nguyễn Thị Mùi | Tháng 3/2018 | Thao giảng cấp trường |

**PHỤ LỤC 3**

**LỊCH THỰC HIỆN NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH NHÀ TRƯỜNG**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung, hình thức** | **Đối tượng** | **Thời gian** | **Ghi chú** |
| 1 | Kiểm tra tập trung | HS khối 10,11,12 | 11/9/2017 | Theo kế hoạch của trường |
| 2 | Kiểm tra tập trung | HS khối 12 | 23/10/2017 | Theo kế hoạch của trường |
| 3 | Kiểm tra tập trung | HS khối 10,11 | 13/11/2017 | Theo kế hoạch của trường |
| 4 | Kiểm tra tập trung | Học kỳ II chưa có kế hoạch cụ thể |  | Theo kế hoạch của trường |
| 5 | Kiểm tra tập trung | Học kỳ II chưa có kế hoạch cụ thể |  | Theo kế hoạch của trường |
| 6 | Kiểm tra tập trung | Học kỳ II chưa có kế hoạch cụ thể |  | Theo kế hoạch của trường |

**PHỤ LỤC 4**

**DẠY HỌC THEO CHỦ ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Tên chuyên đề** | **Người thực hiện** | **Khối** | **Nội dung**  **công việc** | **Môn học liên quan (Chủ đề liên môn)** | **Ghi chú** |
| Tháng 10 | Lực đàn hồi | Cô Châu | 10 | - HS tìm những đồ dùng ứng dụng lực đàn hồi.  Làm ra sản phẩm ứng dụng lực đàn hồi. | Môn Toán, Công nghệ | Dạy học STEM |
| Tháng 11 | Mạch điện | Thầy Thoại | 11 | Hs sáng tạo lấp mạch điện mẫu từ các vật dụng trong đời sống.  Rèn luyện kỹ năng mắc Ampe kế và Vôn kế. | Môn Công nghệ | Dạy học STEM |
| Tháng 3 | Chất khí | Cô Mùi | 11 | Hs tìm tòi các bộ thí nghiệm và tự làm thí nghiệm chất khí.  Vận dụng các kiến thức toán học vẽ đồ thị các đẳng quá trình. | Môn Toán | Dạy học STEM |
| Tháng 3 | Hệ thống kiến thức học kỳ 2 | Cô Châu, Thầy Thoại | 12 | Hs vẽ sơ đồ tư duy tổng kết các chương theo hệ thống lý thuyết và công thức làm bài tập. | Môn Toán, Công nghệ. | Dạy học STEM |

**KẾ HOẠCH CỤ THỂ TỪNG THÁNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung công việc** | **Phụ trách** |
| Tháng 8/2017 | - Ổn định nhân sự tổ.  -Lên kế hoạch giảng dạy học kỳ I cho các khối.  - Dạy học theo PP chương trình.  - Chuẩn bị kế hoạch thực hành học kỳ I, lên kế hoạch thực hành cho từng tiết dạy có thí nghiệm, đưa phòng thí nghiệm đi vào hoạt động.  - Lên kế hoạch mua đồ dùng dạy học còn thiếu.  - Học tập chính trị theo kế hoạch của Quận Ủy | TTCM  TTCM  Tất cả giáo viên trong tổ.  Tất cả giáo viên trong tổ.  Tất cả giáo viên trong tổ. |
| Tháng 9/2017 | -Dự lễ khai giảng năm học mới (5/9)  -Hưởng ứng phong trào thi đua*“Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”* và thực hiện cuộc vận động *“Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”*.  - TTCM họp sGD.  - Thực hiện dự giờ thăm lớp, thao giảng cấp cụm, kiểm tra CM GV.  - Thực hiện đăng kí thi đua năm học.  -Kiểm Tra tập trung khối 10,11,12 dưới hình thức tự luận, riêng đối với khối 12 kiểm tra vừa tự luận vừa trắc nghiệm.  -Triển khai kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên.  -Kiểm tra giáo án chủ đề bám sát.  -Đăng ký danh hiệu thi đua.  -Triển khai tìn học sinh giỏi cho các khối 9,10,11,12. | Tất cả giáo viên trong tổ.  Tất cả giáo viên trong tổ.  TTCM  TTCM+ cô Thuy  Giáo viên dạy khối 10,11,12.  TTCM  cô Châu, thầy Thoại, cô Thuy. |
| Tháng 10/2017 | - Dạy học theo PP chương trình.  - Thực hiện dự giờ thăm lớp.  -Thao giảng cấp cụm ở khối lớp 8.  -Triển khai các chuyên đề chuyên môn cấp tổ.  -Triển khai họp tổ chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học : Bàn tay nặn bột”, phương pháp “ dạy học theo dự án ”, dạy học theo định hướng giáo dục STEM.  - Thảo luận chuyên đề :   * Khối 12 : những vấn đề trọng tâm trong giảng dạy Dao động cơ. * Khối 11: Các dạng bài tập điện tích- điện trường và vận dung vào thực tiễn. * Khối 10 : làm thế nào để hs lớp 10 học vật lý dễ dàng và sâu sắc hơn.   -Kiểm Tra tập trung khối 12 dưới hình thức vừa tự luận vừa trắc nghiệm.  - Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng HS Giỏi.  - Chỉnh lý , bổ sung đề cương cho các khối lớp.  -Thực hành K10 : Đo gia tốc rơi tự do.  -Thực hành K11: Xác định suất điện động và điện trở trong của một pin hóa học.  Hoạt động NGLL-HN tháng 10 : tổ chức cuộc nói chuyện tuổi teen với tình bạn – tình yêu – hôn nhân gia đình.  Tham gia cuộc thi “ Người bạn gái đáng mến” | Tất cả giáo viên trong tổ.  TTCM  cô Thuy  cô Huệ, cô Mùi.  TTCM  Tất cả giáo viên trong tổ.  cô Châu, thầy Thoại.  TTCM |
| Tháng 11/2017 | -Kiểm Tra tập trung khối 10,11 dưới hình thức tự luận. Thống nhất nội dung kiểm tra ở khối lớp 10,11.  - Thảo luận chuyên đề :   * Khối 12 : thống nhất pp giảng dạy Dòng điện xoay chiều và sóng điện từ, chú ý phần giảm tải và không có trong chương trình. * Khối 11: pp giải bài tập điện có hiệu quả, thống nhất các dạng bài tập, chú ý không dạy ghép tụ điện * Khối 10 : thống nhất pp giải bài tập về chuyển động bằng pp động lực học.   - Dự lễ kỷ niệm Ngày Nhà Giáo Việt Nam (20/11).  - Thực hành k12 : khảo sát mạch RLC nối tiếp, xác định suất điện động và điện trở trong của nguồn.  -Thống nhất nội dung thi HKI.  - Tập trung chuẩn bị kiển tra học kỳ I : thống nhất nội dung ôn tập và chuẩn bị đề, đáp án, cách chấm bài.  -Ngoại khóa : tham gia thiết kế bài dạy trên máy vi tính và tư liệu dạy học môn Vật lý. | TTCM  Tất cả giáo viên trong tổ.  Tất cả giáo viên trong tổ. |
| Tháng 12/2017 | - Thưc hành K10: Đo hệ số ma sát trượt.  -Tổ chức hoạt động ôn tập cho HS thi Học kỳ 1.  -Thi học kỳ 1 theo lịch của PGD ( Hs cấp THCS thi theo đề chung của PGD) , của trường( Hs cấp THPT) (11/12-23/12/2017).  - Thống nhất nội dung ôn tập và chuẩn bị đề thi, đáp án, cách chấm điểm.  - Hoàn tất thanh tra chuyên môn HKI  - Kiểm tra hồ sơ GV: giáo án, sổ điểm , việc thực hiện điểm số HKI.  Ngoại khóa : SHDC : kỷ niệm ngày thành lập QĐNDVN. | Tất cả giáo viên trong tổ. |
| Tháng  01-02 /2018 | - Hoàn tất điểm số HKI.  - Bước vào giảng dạy HKII.  - Thực hiện dự giờ thăm lớp, thao giảng,kiểm tra CM GV.  -Chuẩn bị tiết thực hành thí nghiệm bài 4 ở K10.  - Chỉnh lý, bổ sung đề cương cho cả khối ở cấp THCS và THPT.  - Thực hành K10 : Hợp lực song song và đồng quy  -Báo cáo sơ kết HKI.  - Chuẩn bị thao giảng HKII.  - Gv ôn tập chuẩn bi cho HS kiểm tra định kỳ ở khối 9,10,11,12.  SHDC : Âm thực ngày Tết và sức khỏe. | Tất cả giáo viên trong tổ. |
| Tháng 03/2018 | - Thao giảng HKII  - Thực hành K12; Xác định bước sóng ánh sáng.  - Giáo viên trẻ tăng cường dự giờ các giáo viên có kinh nghiệm.  - Thảo luận chuyên đề :   * K12 : các dạng bài tập giao thao thường gặp. * K11 :pp giải bài tập về từ trường. * K10: pp giải bài tập về năng lượng.   -Thực hiện ôn tập cho HS 12.  Ngoại khóa : Hoạt động NGLL-HN: tư vấn mùa thi. | Cô Châu, Thầy Thoại  Tất cả giáo viên trong tổ. |
| Tháng 4/2018 | -Thực hành K7: đo cường độ dòng điện và hiệu điện thế đối với mạch nối tiếp- song song.  - Thực hành K8: Sự sôi  - Thực hành K11: Đo tiêu cự của TKHT, TKPK.  - Thực hành K10 : Đo hệ số căng mặt ngoài của chất lỏng.  - Thảo luận chuyên đề :   * K12 : thống nhất các dạng bài tập cho ôn thi HKII. * K11 : thống nhất các dạng bài tập cho ôn thi HKII. * K10: thống nhất các dạng bài tập cho ôn thi HKII.   - Kiểm tra bổ sung cho học sinh còn sót điểm.  - Thi Olympic 30/4.  - GV ôn tập cho Hs chuẩn bị thi HKII. Theo lịch chung của PGD (cấp 2) và của Sở (cấp 3).  -Thống nhất nội dung thi HKII.  - Tập trung chuẩn bị kiểm tra học kỳ II : thống nhất nội dung ôn tập và chuẩn bị đề, đáp án, cách chấm bài. | Gv K11.  GV k10.  Tất cả giáo viên trong tổ. |
| Tháng 5/2018 | -Ôn tập chuẩn bị thi HKII theo lịch thi của sở đối với cấp THPT và của PGD đối với cấp THCS.  -Thi học kỳ 2 theo lịch của PGD ( Hs cấp THCS thi theo đề chung của PGD) , của trường( Hs cấp THPT) (16/4-12/5/2018).  -Thống nhất đáp án, cách chấm điểm, hoàn tất điểm số đúng thời hạn.  - Hoàn tất kiểm tra CM GV.  - Hoàn tất chương trình đúng và đủ.  - Kiểm tra điểm số HKII, học bạ đúng thời hạn.  - Lễ tổng kết năm học 2017- 2018. | Tất cả giáo viên trong tổ. |
| Tháng 6/2018 | - Ôn tập cho HS 12 thi THPTQG. | Tổ trưởng+ GV k12 |

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

**NỘI DUNG : dạy học, giảm tải, kiểm tra , đánh giá**

Năm Học : 2017-2018

Môn : Vật Lý 10

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TUẦN** | **BÀI DẠY**  ***(Nội dung kiến thức, kỹ năng)*** | **Nội dung tài liệu bổ trợ dạy học**  **(nếu có)** | **Nội dung giảm tải** | **Thời lượng dạy học** | **Nội dung kiểm tra** |
| 1 | Chuyển động cơ  Chuyển động thẳng đều.  Bài tập. | Sách giáo khoa | Bài tập 9/11 SGK không yêu cầu phải làm.  Mục II.3 công thức tính quãng đường đi được của chuyển động thẳng NDĐ :chỉ cần nêu công thức. | 1 Tiết  1 Tiết  1 Tiết |  |
| 2 | Chuyển động thẳng biến đổi đều.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 2 Tiết  1 Tiết |  |
| 3 | Rơi tự do  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 1 Tiết  2 Tiết |  |
| 4 | Rơi tự do (tt)  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 1 Tiết  2 Tiết | Nội dung chương trình kiểm tra tập trung theo lịch chung của trường |
| 5 | Chuyển động tròn đều.  Tính tương đối của chuyển động. Công thức cộng vận tốc.  Bài tập. | Sách giáo khoa | Mục III.1: hướng của vec tơ gia tốc trong chuyển động tròn đều : chỉ cần nêu kết luận về hướng của vec tơ gia tốc  BT 12/34 SGK không làm. | 1 Tiết  1 Tiết  1 Tiết |  |
| 6 | Sai số của phép đo các đại lương vật lý.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 1 Tiết  2 Tiết |  |
| 7 | Thưc hành : Xác định gia tốc rơi tự do.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 2 Tiết  1 Tiết |  |
| 8 | Tổng ợp và phân tích lực. Điều kiện cân bằng của chất điểm.  Bài tập. | Sách giáo khoa | BT 9/58 SGK không làm. | 1 Tiết  2 Tiết |  |
| 9 | Ba định luật Niutơn.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 2 Tiết  1 Tiết |  |
| 10 | Lực hấp dẫn.Định luật vạn vật hấp dẫn  .  Lực đàn hồi.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 1 Tiết  1 Tiết  1 Tiết |  |
| 11 | Lực ma sát.  Lực hướng tâm.  Bài tập. | Sách giáo khoa | Câu hỏi 3/78 SGK không làm.  BT 5/78 và 8/79 SGK không làm.  Mục II: chuyển động ly tâm đọc thêm.  Câu hỏi 3/82 SGK không làm.  BT 4/82 và 7/83 SGK không làm. | 1 Tiết  1 Tiết  1 Tiết | Nội dung chương trình kiểm tra tập trung theo lịch chung của trường. |
| 12 | Bài toán về chuyển động ném ngang.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 1 Tiết  2 Tiết |  |
| 13 | Cân bằng của một vật chỉ chịu tác dụng của 2 lực.  Cân bằng của một vật chỉ chịu tác dụng của 3 lực.  Bài tập. | Sách giáo khoa | Mục I.1: thí nghiệm không làm.  BT 5/106 SGK không làm. | 1 Tiết  1 Tiết  1 Tiết |  |
| 14 | Cân bằng của một vật có trục quay cố định. Momet lực.  Cân bằng của một vật chỉ chịu tác dụng của 3 lực song song.  Bài tập. | Sách giáo khoa | Mục II.3 : mức quán tính trong chuyển động quay : không dạy. | 1 Tiết  1 Tiết  1 Tiết |  |
| 15 | Các dạng cân bằng.Chuyển động tịnh tiến của vật rắn.  Bài tập. | Sách giáo khoa | Câu hỏi 4 /114 SGK không yêu cầu trả lời.  BT 10/115 SGK không làm. | 2 Tiết  1 Tiết |  |
| 16 | Thực hành : Xác định hệ số ma sát.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 2 Tiết  1 Tiết |  |
| 17 | Ngẫu lực.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 1 Tiết  2 Tiết |  |
| 18 | **Ôn tập HKI**  **Ôn tập HKI** | Đề cương chung của tổ. |  | 2Tiết  1 Tiết |  |
| 19 | **Ôn tập HKI**  **Ôn tập HKI** | Đề cương chung của tổ. |  | 2Tiết  1 Tiết | Nội dung chương trình thi HKI theo thống nhất của tổ. |
| 20 | **Thi HKI** |  |  |  |  |
| 21 | **Thi HKI** |  |  |  |  |
| 22  HKII | Động lượng. Định luật bảo toàn động lượng.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 2Tiết  1 Tiết |  |
| 23 | Công và công Suất.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 2Tiết  1 Tiết |  |
| 24 | Động năng.  Bài tập. | Sách giáo khoa | Mục II : công thức tính động năng : chỉ cần nêu công thức và kết luận. | 1 Tiết  2Tiết |  |
| 25 | Thế năng  Bài tập. | Sách giáo khoa | Mục I.3 : liên hệ giữa biến thiên thế năng và công : đọc thêm. | 1 Tiết  2Tiết |  |
| 26 | Cơ năng.  Bài tập. | Sách giáo khoa | Mục I.2 : sự bảo toàn cơ năng của một vật chuyển động trong trọng trường : chỉ cần nêu công thức (27.5) và kết luận. | 1Tiết  2Tiết | Nội dung chương trình kiểm tra tập trung theo lịch chung của trường |
| 27 | Cấu tạo chất. thuyết động học phâ tử chất khí.  Quá trình đẳng nhiệt. Định luật Bôi\_Mariốt  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 1Tiết  1Tiết  1Tiết |  |
| 28 | Quá trình đẳng tích. Định luật SacLơ.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 1 Tiết  2Tiết |  |
| 29 | Phương trình trạng thái khí lý tưởng.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 2Tiết  1 Tiết |  |
| 30 | Nội năng và sự biến đổi nội năng.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 1Tiết  2Tiết |  |
| 31 | Các nguyên lý của nhiệt động lực học.  Các nguyên lý của nhiệt động lực học. (tt)  Bài tập. | Sách giáo khoa | Mục II.1 : Quá trình thuận nghịch và không thuận nghịch : không dạy | 1Tiết  1 Tiết  1 Tiết |  |
| 32 | Chất kết tinh. Chất vô định hình.  Bài tập. | Sách giáo khoa | . | 1 Tiết  2Tiết |  |
| 33 | Sự nở vì nhiệt của chất rắn.  Các hiện tương căng bề mặt của chất lỏng. | Sách giáo khoa |  | 1 Tiết  1 Tiết  1Tiết |  |
| 34 | Thực hành : Đo hệ số căng mặt ngoài của chất lỏng.  Sự chuyển thể của các chất. | Sách giáo khoa |  | 2Tiết  1Tiết |  |
| 35 | ÔN TẬP HKII | Đề cương chung của tổ. |  | 2Tiết  1Tiết | Nội dung chương trình thi HKII theo thống nhất của tổ. |
| 36 | ÔN TẬP HKII | Đề cương chung của tổ. |  | 2Tiết  1Tiết | Nội dung chương trình thi HKII theo thống nhất của tổ. |
| 37 | **Thi HKII** |  |  |  |  |
| 38 | **Thi HKII** |  |  |  |  |
| 39 | Hoàn thành chương trình. | Sách giáo khoa |  | 2Tiết  1Tiết |  |
| 40 | Hoàn thành chương trình. | Sách giáo khoa |  | 2Tiết  1Tiết |  |
| 41 | TỔNG KẾT NĂM HỌC |  |  |  |  |

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

**NỘI DUNG : dạy học, giảm tải, kiểm tra , đánh giá**

Năm Học : 2017-2018

Môn : Vật Lý 11

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TUẦN** | **BÀI DẠY**  ***(Nội dung kiến thức, kỹ năng)*** | **Nội dung tài liệu bổ trợ dạy học**  **(nếu có)** | **Nội dung giảm tải** | **Thời lượng dạy học** | **Nội dung kiểm tra** |
| 1  HKI | Điện tích. Định luật Culông.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 1 Tiết  2 Tiết |  |
| 2 | Thuyết electron- Định luật bảo toàn điện tích.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 1 Tiết  2 Tiết |  |
| 3 | Điện trường. Cường độ điện trường.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 2Tiết  1 Tiết |  |
| 4 | Công của lực điện trường.  Bài tập. | Sách giáo khoa | Bài tập 8/25 SGK không làm. | 1 Tiết  2Tiết | Nội dung chương trình kiểm tra tập trung theo lịch chung của trường. |
| 5 | Điện thế, Hiệu điện thế.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 1Tiết  2Tiết |  |
| 6 | Tụ điện.  Bài tập. | Sách giáo khoa | Công thức năng lượng điện trường trong mục II.4 không dạy. | 1 Tiết  2Tiết |  |
| 7 | Bài tập chương I.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 1 Tiết  2Tiết |  |
| 8 | Bài tập  Bài tập. | Sách giáo khoa, Bài tập nâng cao. |  | 1 Tiết  2Tiết |  |
| 9 | Dòng điện không đổi. Nguồn điện  Bài tập. | Sách giáo khoa | Mục V: pin và Acquy ; đọc thêm | 2Tiết  1 Tiết |  |
| 10 | Bài tập.  Bài tập | Sách giáo khoa |  | 1Tiết  2Tiết |  |
| 11 | Điện năng. Công suất điện.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 1 Tiết  2Tiết |  |
| 12 | Định luật Ôm đối với toàn mạch.  Bài tập. | Sách giáo khoa | Mục I : thí nghiệm : không dạy.  Mục II : chỉ cần nêu công thức 9.5 SGK và kết luận. | 2Tiết  1 Tiết |  |
| 13 | Thưc hành : Xác định suất điện động và điệ trở trong của một pin điện hóa.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 2 Tiết  1 Tiết |  |
| 14 | Ghép các nguồn điện thành bộ.  Phương pháp giải một số bải toán về mạch điện.  Bài tập. | Sách giáo khoa | Mục I. đoạn mạch chứa nguồn điện (nguồn phát điện) và mục II.3 Bộ nguồn hỗn hợp đối xứng : không dạy. | 1Tiết  1 Tiết  1 Tiết |  |
| 15 | Bài tập.  Bài tập | Sách giáo khoa |  | 1Tiết  2Tiết |  |
| 16 | Bài tập chương 2.  Dòng điện trong kim loại.  Bài tập. | Sách giáo khoa | Bài tập 7-8/78 SGK không làm.  Mục I. thuyết điện ly : không dạy vì đã học ở môn hóa học. | 1 Tiết  1 Tiết  1 Tiết | Nội dung chương trình kiểm tra tập trung theo lịch chung của trường. |
| 17 | Bài tập.  Dòng điện trong chất điện phân.  Dòng điện trong chất khí. | Sách giáo khoa | Câu hỏi 1/85 SGK : không yêu cầu hs trả lời.  Bài tập 10/85 SGK không làm.  Mục III.3 : hiện tượng nhân số hạt tải điện trong chất khí trong quá trình dẫn điện không tự lực : không dạy.  Mục IV : quá trình dẫn điện tự lực trong chất khí và điều kiện để tạo ra quá trình dẫn điện tự lực : chỉ cần nêu khái niệm sơ lược về quá trình phóng điện tự lực. | 1Tiết  1Tiết  1Tiết |  |
| 18 | Dòng điện trong chất bán dẫn.  Ôn tập HKI | Sách giáo khoa.  Đề cương chung của tổ. |  | 1 Tiết  2Tiết | Nội dung chương trình học kỳ I theo thống nhất của tổ. |
| 19 | Ôn tập HKI  Ôn tập HKI | Đề cương chung của tổ. |  | 1 Tiết  2Tiết | Nội dung chương trình học kỳ I theo thống nhất của tổ. |
| 20 | **Thi HKI** | Đề cương chung của tổ. |  |  |  |
| 21 | **Thi HKI** | Đề thi chung của trường |  |  |  |
| 22  HKII | Tứ trường.  Lực từ. cảm ứng từ.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 1 Tiết  1 Tiết  1 Tiết |  |
| 23 | Từ trường của dòng điện chạy trong dây dẫn có hình dạng đặt biệt.  Lực Lorent.  Bài tập. | Sách giáo khoa | Mục I.2 : xác định lực Lorent. Chỉ cần nêu kết luận và công thức.  Mục II chuyển động của hạt điện tích trong từ trường đều : không dạy. | 1 Tiết  1 Tiết  1 Tiết |  |
| 24 | Tổng kết chương .  Bài tập.  Từ thông. | Sách giáo khoa |  | 1 Tiết  1 Tiết  1 Tiết |  |
| 25 | Cảm ứng điện từ.  Suất điện động cảm ứng.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 2Tiết |  |
| 26 | Tự cảm.  Bài tập. | Sách giáo khoa | Công thức (25.4) của mục III.2 : Năng lượng từ trường của ống dây tự cảm : không dạy.  Bài tập 8/157 SGK không yêu cầu HS phải làm. | 1 Tiết  2Tiết |  |
| 27 | Tổng kết chương.  Bài tập.  Kiểm tra tập trung. | Sách giáo khoa |  | 1Tiết  1Tiết  1Tiết | Nội dung chương trình kiểm tra tập trung theo lịch chung của trường. |
| 28 | Khúc xạ ánh sáng.  Phản xạ toàn phần.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 1 Tiết  1 Tiết  1 Tiết |  |
| 29 | Lăng kính .  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 1 Tiết  2Tiết |  |
| 30 | Thấu kính mỏng  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 2Tiết  1 Tiết |  |
| 31 | Mắt.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 2Tiết  1 Tiết |  |
| 32 | Kính lúp.  Thực hành đo tiêu cự thấu kính phân kỳ. | Sách giáo khoa |  | 1 Tiết  2Tiết |  |
| 33 | Kính hiển vi.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 1Tiết  2Tiết |  |
| 34 | Kính thiên văn.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 1 Tiết  2Tiết |  |
| 35 | **Ôn Thi HKII** | Đề cương chung của tổ. |  | 2Tiết | Nội dung thi HKII theo thống nhất của tổ. |
| 36 | **Ôn Thi HKII** | Đề cương chung của tổ. |  | 1 Tiết | Nội dung thi HKII theo thống nhất của tổ. |
| 37 | **Thi HKII** | Đề thi chung của trường |  |  |  |
| 38 | **Thi HKII** | Đề thi chung của trường |  |  |  |
| 39 | Hoàn thành chương trình. | Sách giáo khoa |  |  |  |
| 40 | Hoàn thành chương trình . | Sách giáo khoa |  |  |  |
| 41 | TỔNG KẾT NĂM HỌC |  |  |  |  |

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

**NỘI DUNG : dạy học, giảm tải, kiểm tra , đánh giá**

Năm Học : 2017-2018

Môn : Vật Lý 12

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TUẦN** | **BÀI DẠY**  ***(Nội dung kiến thức, kỹ năng)*** | **Nội dung tài liệu bổ trợ dạy học**  **(nếu có)** | **Nội dung giảm tải** | **Thời lượng dạy học** | **Nội dung kiểm tra** |
| 1 | Dao động điều hòa.  Dao động điều hòa.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 1 Tiết  1 Tiết  2 Tiết |  |
| 2 | Con lắc lò xo.  Bài tập.  Con lắc đơn.  Bài tập. | Sách giáo khoa a | Mục III. Khảo sát dao động của con lắc đơn về mặt năng lượng : chỉ cần khảo sát định tính. | 2 Tiết  2 Tiết |  |
| 3 | Dao động tắt dần, dao động cưỡng bức.  Bài tập.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 2 Tiết  2 Tiết |  |
| 4 | Tổng hợp dao động điều hòa cùng phương cùng tần số.  Thực hành : khảo sát thực nghiệm các định luật dao động.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 1 Tiết  2 Tiết  1 Tiết |  |
| 5 | Sóng cơ và sự truyền sóng cơ.  Bài tập.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 2 Tiết  2 Tiết | Nội dung chương trình kiểm tra tập trung theo lịch chung của trường. |
| 6 | Giao thoa sóng.  Bài tập.  Sóng dừng.  Bài tập. | Sách giáo khoa | Mục II. Cực đại và cực tiểu : chỉ cần nêu công thức (8.2) và (8.3) và kết luận. | 2 Tiết  1 Tiết  1 Tiết |  |
| 7 | Đặc trưng vật lý của âm.  Đặc trưng sinh lý của âm.  Bài tập. | Sách giáo khoa |  | 1Tiết  1 Tiết  1 Tiết |  |
| 8 | Ôn tập chương 1+2  Bài tập | Sách giáo khoa |  | 2 Tiết  2 Tiết |  |
| 9 | Đại cương về dòng điện xoay chiều.  Các mạch điện xoay chiều  Bài tập | Sách giáo khoa | Mục III : Giá trị hiệu dụng. chỉ cần nêu công thức (12.9) và kết luận.  Bài tập 3,10/66 SGK không yêu cầu HS làm. | 1Tiết  1 Tiết  2 Tiết |  |
| 10 | Các mạch điện xoay chiều  Bài tập  Bài tập | Sách giáo khoa | Cả bài. Chỉ cần nêu các công thức liên quan đến các kết luận và kết luận. | 1Tiết  1 Tiết  2 Tiết |  |
| 11 | Mạch có R,L,C mắc nối tiếp.  Bài tập  Bài tập | Sách giáo khoa |  | 1Tiết  1 Tiết  2 Tiết |  |
| 12 | Công suất tiêu thụ . Hệ số công suất của mạch điện xoay chiều.  Bài tập  Bài tập | Sách giáo khoa | Mục I.1 . biểu thức công suất : chỉ cần đưa ra công thức (15.1) | 2 Tiết  2 Tiết |  |
| 13 | Truyền tải điện năng. Máy biến áp.  Bài tập  Bài tập | Sách giáo khoa | Mục II.2 Khảo sát thực nghiệm một máy biến áp . chỉ cần nêu công thức (16.2), (16.3) và kết luận. | 2 Tiết  2 Tiết |  |
| 14 | Máy phát điện xoay chiều.  Bài tập | Sách giáo khoa | Mục II.2 Cách mắc mạch 3 pha. Không dạy vì đã học ở môn Công nghệ. | 1 Tiết  1 Tiết  2 Tiết |  |
| 15 | Động cơ không đồng bộ 3 pha. Bài tập  Bài tập | Sách giáo khoa | Động cơ không đồng bộ 3 pha. | 1 Tiết  2 Tiết |  |
| 16 | Thực hành : khỏa sát mạch R,L,C nối tiếp.  Bài tập | Sách giáo khoa |  | 2 Tiết  2 Tiết | Nội dung chương trình kiểm tra tập trung theo lịch chung của trường. |
| 17 | Bài tập  Bài tập | Sách giáo khoa |  | 2 Tiết  2Tiết |  |
| 18 | Ôn tập HKI  Ôn tập HKI | Đề cương chung của tổ. |  | 2 Tiết  2Tiết | Nội dung chương trình học kỳ I theo thống nhất của tổ. |
| 19 | Ôn tập HKI  Ôn tập HKI | Đề cương chung của tổ. |  | 2 Tiết  2Tiết | Nội dung chương trình học kỳ I theo thống nhất của tổ. |
| 20 | **Thi HKI** | Đề cương chung của tổ. |  |  |  |
| 21 | **Thi HKI** | Đề thi chung của trường |  |  |  |
| 22 | Mạch dao động.  Điện từ trường.  Bài tập | Sách giáo khoa | Mục I.2a Từ trường của mạch dao động và mục II.2 . thuyết điện từ không dạy. | 1 Tiết  1 Tiết  2 Tiết |  |
| 23 | Sóng điện từ.  Bài tập sóng điên từ.  Bài tập | Sách giáo khoa |  | 1 Tiết  1 Tiết  2 Tiết |  |
| 24 | Nguyên tắc thông tin liên lạc bằng sóng vô tuyến.  Ôn tập chương 4.  Bài tập | Sách giáo khoa |  | 1 Tiết  1 Tiết  2 Tiết |  |
| 25 | Tán sắc ánh sáng.  Giao thoa ánh sáng.  Bài tập | Sách giáo khoa |  | 1 Tiết  1 Tiết  2 Tiết |  |
| 26 | Các loại quang phổ. Bài tập.  Bài tập | Sách giáo khoa |  | 2 Tiết  2 Tiết |  |
| 27 | Tia hồng ngoại, tia tử ngoại.  Tia X.  Bài tập | Sách giáo khoa |  | 1 Tiết  1 Tiết  2 Tiết |  |
| 28 | Thực hành : đo bước sóng ánh sáng.  Bài tập | Sách giáo khoa |  | 2 Tiết  2 Tiết |  |
| 29 | Ôn tập chương V.  Bài tập  Kiểm tra 1 tiết | Sách giáo khoa |  | 1 Tiết  2Tiết  1Tiết | Nội dung kiểm tra theo thống nhất của tổ. |
| 30 | Hiện tượng quang điện. Thuyết lương tử ánh sáng. Bài tập  Bài tập | Sách giáo khoa |  | 2 Tiết  2 Tiết |  |
| 31 | Hiện tượng quang điện trong. Pin quang điện.  Hiện tương quang- phát quang.  Bài tập | Sách giáo khoa |  | 1 Tiết  1 Tiết  2 Tiết |  |
| 32 | Mẫu nguyên tử Bo. Sơ lượt về tia Laze  Tính chất và cấu tạo hạt nhân.  Năng lượng liên kết hạt nhân. Phản ứng hạt nhân.  Bài tập | Sách giáo khoa | Mục I.2 sự phát xạ cảm ứng và mục I.3 Cấu tạo của Laze không dạy. | 1 Tiết  1 Tiết  1 Tiết  1 Tiết |  |
| 33 | Phóng xạ.  Phản ứng phân hạch.  Bài tập | Sách giáo khoa | Mục II.2 Định luật phóng xạ. Chỉ cần nêu công thức (37.6) và kết luận. | 1 Tiết  1 Tiết  2 Tiết |  |
| 34 | Phản ứng nhiệt hạch. Bài tập.  Bài tập. |  | Phản ứng nhiệt hạch trên Trái Đất .Không dạy. | 2 Tiết  2 Tiết |  |
| 35 | Ôn Thi HKII  Ôn Thi HKII | Đề cương chung của tổ. |  | 2 Tiết  2 Tiết | Nội dung thi HKII theo thống nhất của tổ. |
| 36 | Ôn Thi HKII  Ôn Thi HKII | Đề cương chung của tổ. |  | 2 Tiết  2 Tiết | Nội dung thi HKII theo thống nhất của tổ. |
| 37 | **Thi HKII** | Đề thi của PGD |  |  |  |
| 38 | **Thi HKII** | Đề thi của PGD |  |  |  |
| 39 | Hoàn thành chương trình. | Sách giáo khoa |  |  |  |
| 40 | Hoàn thành chương trình . | Sách giáo khoa |  |  |  |
| 41 | TỔNG KẾT NĂM HỌC |  |  |  |  |

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

**NỘI DUNG: Sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học**

NĂM HỌC 2017 – 2018

MÔN: Vật Lý

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TUẦN** | **KHỐI** | **BÀI DẠY** | **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC** | **GHI CHÚ** |
| 1 | 12 | Dao động điều hòa | Con lắc lò xo, con lắc đơn | cô Châu, thầy Thoại |
|  |  |  |  |
| 2 | 12 | Con lắc lò xo | Lò xo, quả nặng | cô Châu, thầy Thoại |
| 11 | Thuyết electron, định luật bảo toàn điện tích | Vật nhiễm điện | cô Châu, thầy Thoại, cô Huệ |
| 10 | Chuyển động thẳng biến đổi đều |  | cô Châu, cô Mùi, cô Huệ |
| 3 | 12 | Dao động cưỡng bức | Bộ thí nghiệm dao động cưỡng bức | cô Châu, thầy Thoại |
|  |  |  |  |
| 10 | Sự rơi tự do | Dụng cụ đo thời gian vật rơi tự do | cô Châu, cô Mùi, cô Huệ |
| 4 | 12 | Thực hành đo gia tốc trọng trường | Bộ thí nghiệm dao động cơ | cô Châu, thầy Thoại, cô Huệ |
|  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| 10 | Thực hành : đo gia tốc rơi tự do | Bộ dụng cụ đo g | cô Châu, cô Mùi, cô Huệ |
| 6 | 12 | Sóng cơ | Dây cao su, lò xo |  |
| 11 | Tụ điện | Các loại tụ điện |  |
| 12 | Thực hành : xác định chu kỳ của con lắc đơn, và con lắc lò xo. | Bộ dung cụ thí nghiệm xác định chu kỳ của con lắc đơn, và con lắc lò xo. | cô Châu, thầy Thoại |
| 7 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| 8 |  |  |  |  |
| 9 |  |  |  |  |
| 10 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| 11 |  |  |  |  |
| 12 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| 12 | Thục hành : xác định tốc độ truyền âm | Bộ đo tốc độ truyền âm | cô Châu, thầy Thoại |
| 13 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| 11 | Thực hành : xác định suất điện động và điện trở trong của pin điện hóa | Pin, điện trở, bộ dây, khóa k | cô Châu, thầy Thoại, cô Huệ |
| 14 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| 10 | Thục hành : xác định hệ số ma sát | Mặt phẳng nghiêng, mặt phẳng ngang | cô Châu, cô Mùi, cô Huệ |
| 15 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| 16 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| 17 | 12 | Thực hành : khảo sát mạch xoay chiều R,L,C ghép nối tiếp | Mạch xoay chiều R,L,C, khóa K | cô Châu, thầy Thoại |
| 18 |  |  |  |  |
| 19 |  |  |  |  |
| 20 | **Thi HKI** |  |  |  |
| 21 | **Thi HKI** |  |  |  |
| 22 |  |  |  |  |
| 23 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| 24 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| 25 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| 26 |  |  |  |  |
| 12 | Thực hành : xác định bước sóng ánh sáng | Bộ TN đo bước sóng ánh sáng | cô Châu, thầy Thoại |
| 27 |  | Thấu kính phân kỳ | Thấu kính phân kỳ |  |
| 28 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| 29 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  | TUẦN NGHỈ TẾT |  |  |
|  |  | TUẦN NGHỈ TẾT |  |  |
|  |  | TUẦN NGHỈ TẾT |  |  |
| 30 |  |  |  |  |
| 31 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| 32 |  |  |  |  |
| 33 |  |  |  |  |
| 34 |  |  |  |  |
| 35 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| 10 | Thực hành : xác định hệ số căng mặt ngoài của chất lỏng | Bộ TN: nước , xà phòng | cô Châu, cô Mùi, cô Huệ |
| 36 | 11 | Thự hành xác định chiết suất của nước và tiêu cự của thấu kính phân kỳ | Bộ TN : đo tiêu cự của TKPK | cô Châu, thầy Thoại, cô Huệ |

**KẾ HOẠCH THỰC HÀNH MÔN VẬT LÝ**

**NĂM HỌC 2017 – 2018**

Cấp 3 : KHỐI 10, 11, 12

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tuần | KHỐI | BÀI DẠY | ĐỒ DÙNG DẠY HỌC | GHI CHÚ |
| 1 | 12 | Dao động điều hòa | Con lắc lò xo, con lắc đơn | cô Châu, thầy Thoại |
|  |  |  |
|  |  |  |
| 2 | 12 | Con lắc lò xo | Lò xo, quả nặng, giá đỡ | cô Châu, thầy Thoại, cô Huệ |
| 11 | Thuyết electron, định luật bảo toàn điện tích |  |
| 10 | Chuyển động thẳng biến đổi đều | Hòn bi, mặt phẳng ngang |
| 3 | 12 | Dao động cưỡng bức | Bộ thí nghiệm dao động cưỡng bức | cô Châu, thầy Thoại, cô Huệ |
|  |  |  |
| 10 | Sự rơi tự do | Dụng cụ đo thời gian vật rơi tự do |
| 4 | 12 | Thực hành đo gia tốc trọng trường | Bộ thí nghiệm dao động cơ | cô Châu, thầy Thoại, cô Huệ |
| 5 |  |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| 6 | 12 | Sóng cơ | Dây cao su, lò xo | cô Châu, thầy Thoại, cô Huệ |
| 11 | Tụ điện | Các loại tụ điện |
| 10 | Thực hành : Khảo sát chuyển động rơi tự do và xác định gia tốc rơi tự do | Dụng cụ xác định gia tốc trọng trường |
| 7 | 12 | Sóng dừng | Bộ thí nghiệm song dừng | cô Châu, thầy Thoại, cô Huệ |
| 12 | Đặc trưng vật lý của âm | Âm thoa |
| 10 | Điều kiện cân bằng của chất điểm | Đĩa momen lực |
| 8 | 12 | Thực hành | Bộ thí nghiệm đo vận tốc truyền âm | cô Châu, thầy Thoại, cô Huệ |
|  |  |  |
|  |  |  |
| 9 |  |  |  | cô Châu, thầy Thoại, cô Huệ |
| 11 | Dòng điện không đổi | Pin, ắc quy |
|  |  |  |
| 10 |  |  |  | cô Châu, thầy Thoại, cô Huệ |
|  |  |  |
| 10 | Định luật Húc | Lò xo, quả nặng |
| 11 |  |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| 12 | 12 | Máy phát điện xoay chiều | Máy phát điện xoay chiều | cô Châu, thầy Thoại |
| 12 | Máy biến áp | Máy biến áp |
|  |  |  |
| 13 | 12 | Tán sắc ánh sáng | Lăng kính | cô Châu, thầy Thoại, cô Huệ, cô Mùi |
|  |  |  |
| 10 | Thực hành: Đo hệ số ma sát | Bộ thí nghiệm đo hệ số ma sát |
| 14 | 12 | Giao thoa ánh sáng | Bộ thí nghiệm giao thoa ánh sáng | cô Châu, thầy Thoại |
| 12 | Máy quang phổ | Bộ thí nghiệm về quang phổ |
|  |  |  |
| 15 |  |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| 16 | 12 | Thực hành: Xác định bước song ánh sáng |  | cô Châu, thầy Thoại |
|  |  |  |
|  |  |  |
| 17 | 12 | Hiện tượng quang điện trong | Máy quang điện | cô Châu, thầy Thoại |
|  |  |  |
|  |  |  |
| 18 | 12 | Sơ lược về laze | Đèn laze | cô Châu, thầy Thoại |
|  |  |  |
|  |  |  |
| 19 |  |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| 20 |  |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| 21 |  |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| 22 |  |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| 23 |  |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| 24 |  |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| 25 |  |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| 26 |  |  |  | cô Châu, thầy Thoại, cô Huệ |
| 11 | Từ trường chạy trong dây dẫn có hình dạng đặc biệt | Dụng cụ đo từ trường |
|  |  |  |
| 27 |  |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| 28 |  |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| 29 |  |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| 30 |  |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| 31 |  |  |  |  |
| 11 | Khúc xạ ánh sáng | Bộ thí nghiệm ánh sáng |
|  |  |  |
|  |  | Nghỉ tết âm lịch |  |  |
|  | Nghỉ tết âm lịch |  |
|  | Nghỉ tết âm lịch |  |
|  |  | Nghỉ tết âm lịch |  |  |
|  | Nghỉ tết âm lịch |  |
|  | Nghỉ tết âm lịch |  |
| 32 |  |  |  | cô Châu, thầy Thoại, cô Huệ |
| 11 | Lăng kính | Lăng kính |
|  |  |  |
| 33 |  |  |  | cô Châu, thầy Thoại, cô Huệ, cô Mùi |
| 11 | Thấu kính | Thấu kính hội tụ - phân kỳ |
| 10 | Sự nở vì nhiệt của vật rắn | Thanh nhôm, đèn cồn |
| 34 |  |  |  | cô Châu, cô Huệ, cô Mùi |
|  |  |  |
| 10 | Các hiện tượng căng bề mặt chất lỏng | Bình đo lực căng |
| 35 |  |  |  | cô Châu, thầy Thoại, cô Huệ, cô Mùi |
| 11 | Kính lúp | Thấu kính hội tụ |
| 10 | Thực hành: Đo hệ số căng mặt ngoài của chất lỏng | Bình đo lực căng |
| 36 |  |  |  | cô Châu, thầy Thoại, cô Huệ |
| 11 | Kính hiển vi | Kính hiển vi |
|  |  |  |
| 37 |  |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| 38 |  |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| 39 |  |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| 40 |  |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| 41 |  |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **HIỆU TRƯỞNG** | *TpHCM, ngày 15 tháng 9 năm 2017*  **Tổ trưởng**  **Nguyễn Thủy Nguyệt Châu** |